PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2017/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2017*

NGHỊ ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; viễn thám; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ đã được phê duyệt và các nghị quyết, cơ chế, chính sách, dự án, đề án, văn bản quy phạm pháp luật khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ các dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ.

4. Phê duyệt chiến lược, quy hoạch, chương trình phát triển các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, các dự án đầu tư theo phân cấp và ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Ban hành thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường; xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

6. Về đất đai:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý, sử dụng đất sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia, các vùng và quản lý sau khi được Quốc hội phê duyệt; thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh, việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định; có ý kiến bằng văn bản về nội dung sử dụng đất trong quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất, các nội dung về đất đai đối với các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn việc bố trí quỹ đất cho phát triển thị trường bất động sản trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc điều tra khảo sát, đo đạc, lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất; việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; việc đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; việc lập và quản lý hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng nguyên tắc, phương pháp xác định giá đất trình Chính phủ ban hành hoặc để trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn việc xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất và định giá đất cụ thể theo quy định của pháp luật về đất đai; lập bản đồ giá đất; xây dựng, tổng hợp, cung cấp dữ liệu, thông tin về khung giá đất, bảng giá đất và giá đất cụ thể;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thu hồi đất, phát triển quỹ đất, quản lý quỹ đất đã thu hồi; việc đấu giá quyền sử dụng đất và quản lý sử dụng đất trong đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; hướng dẫn việc xác định người sử dụng đất thuộc đối tượng được bồi thường, được hỗ trợ hoặc không được bồi thường, không được hỗ trợ; thẩm tra khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án đầu tư do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư mà phải di chuyển cả cộng đồng dân cư, làm ảnh hưởng đến toàn bộ đời sống, kinh tế - xã hội, truyền thống văn hóa của cộng đồng, các dự án thu hồi đất liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

h) Phát hành và quản lý việc sử dụng phôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

i) Lập kế hoạch thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ hoặc đột xuất trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai thuộc thẩm quyền;

k) Lập kế hoạch tổng thể về điều tra, đánh giá đất đai, hiệu quả sử dụng các loại đất trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

l) Xây dựng, quản lý thống nhất hệ thống thông tin đất đai trên phạm vi cả nước; quản lý việc xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia;

m) Xây dựng hệ thống theo dõi và đánh giá quản lý và sử dụng đất đai; quản lý, tổ chức vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá quản lý và sử dụng đất đai tại trung ương; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá quản lý và sử dụng đất ở địa phương;

n) Chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật;

o) Quản lý, hướng dẫn hoạt động dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai; cấp chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật.

7. Về tài nguyên nước:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, phục hồi các nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt, ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm các nguồn nước để bảo đảm việc khai thác, sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước trên các lưu vực sông thuộc phạm vi quản lý của Bộ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Lập quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước, quy hoạch tài nguyên nước chung của cả nước; tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được phê

duyệt; có ý kiến bằng văn bản về quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chấp thuận về nội dung liên quan đến khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và phòng chống khắc phục hậu quả, tác hại do nước gây ra đối với quy hoạch thủy lợi, thủy điện, cấp nước, giao thông đường thủy nội địa và các quy hoạch khác có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước do các bộ, cơ quan ngang bộ lập và các hoạt động có liên quan đến khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước theo thẩm quyền; thẩm định dự án chuyển nước lưu vực sông;

c) Phân loại nguồn nước liên tỉnh theo mức độ ô nhiễm, cạn kiệt; lập kế hoạch điều hòa, phân phối tài nguyên nước phục hồi các nguồn nước liên tỉnh bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch điều hòa, phân phối tài nguyên nước, phương án phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước trong các hoạt động xây dựng, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật;

d) Lập danh mục lưu vực sông liên tỉnh; lập, ban hành danh mục lưu vực sông nội tỉnh, danh mục nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia;

đ) Khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất, dòng chảy tối thiểu, ngưỡng khai thác nước dưới đất theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc thực hiện các quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật; xác định, công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

e) Tổ chức xây dựng mô hình sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phổ biến, tuyên truyền mô hình, công nghệ, thiết bị tiết kiệm nước; hướng dẫn việc thực hiện các quy định về ưu đãi đối với các hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

g) Lập, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông theo danh mục các hồ chứa phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ và hướng dẫn việc thực hiện sau khi được ban hành; hướng dẫn việc thực hiện các quy định về quan trắc, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên các lưu vực sông; thẩm định các dự án xây dựng hồ chứa về việc đáp ứng các yêu cầu bảo vệ, khai thác, sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu tài nguyên nước và sự phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước;

h) Hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các biện pháp duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông, bảo đảm khai thác, sử dụng tổng hợp, hiệu quả nguồn nước trên các lưu vực sông đối với các hồ chứa và việc bảo vệ lòng, bờ bãi sông, bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy; việc tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, phòng, chống sụt, lún đất trong thăm dò, khai thác sử dụng nước theo quy định của pháp luật; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các biện pháp hạn chế sụt, lún đất (không bao gồm công trình thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai) trong thăm dò, khai thác sử dụng nước theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước của cả nước; tổng hợp kết quả điều tra cơ bản, tình hình khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước do các bộ, ngành và địa phương thực hiện; kiểm kê, đánh giá, dự báo tài nguyên nước;

xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước đối với các lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia; xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; quản lý, lưu trữ, công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước, tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tình trạng khan hiếm nước, thiếu nước trên các lưu vực sông và các biện pháp điều tiết, phân bổ, sử dụng tiết kiệm nước phù hợp;

k) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi, cấp lại giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất; chấp thuận việc chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của pháp luật;

l) Giải quyết vướng mắc, bất đồng phát sinh trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép, vướng mắc khác về tài nguyên nước giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

m) Làm cơ quan đầu mối quốc gia trao đổi thông tin liên quan đến nguồn nước liên quốc gia và tham gia các tổ chức, diễn đàn quốc tế về lưu vực sông; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các công ước, điều ước, thỏa thuận quốc tế về tài nguyên nước mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

n) Theo dõi, giám sát, tổng hợp tình hình về các nguồn nước liên quốc gia, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý các vấn đề nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của Việt Nam;

o) Là cơ quan Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước và các Ủy ban lưu vực sông.

8. Về địa chất và khoáng sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về địa chất và khoáng sản, địa chất thủy văn, địa chất công trình, tai biến địa chất, di sản địa chất, công viên địa chất sau khi cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược khoáng sản; quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trong phạm vi cả nước; tham gia ý kiến bằng văn bản về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản do các bộ, ngành, địa phương xây dựng;

c) Khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ, khu vực có khoáng sản độc hại; khoanh định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tổng hợp việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của các địa phương; thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý;

d) Quyết định việc khai thác hoặc không khai thác khoáng sản tại khu vực có dự án, công trình quan trọng quốc gia thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc dự án, công trình quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ trướng Chính phủ đã được điều tra đánh giá về khoáng sản hoặc chưa được điều tra, đánh giá mà phát hiện có khoáng sản;

đ) Nghiên cứu, điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, địa chất công trình; quy định việc lập, thẩm định dự án, báo cáo điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, báo cáo thăm dò, khai thác khoáng sản; xây dựng và hướng dẫn việc xây dựng các dự án về di sản địa chất, bảo tồn địa chất, mạng lưới công viên địa chất và tai biến địa chất; hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định và công nhận danh hiệu Di sản địa chất và Công viên địa chất cấp quốc gia;

e) Thẩm định đề án, dự án, nhiệm vụ điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, đề án thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật; hướng dẫn và tổ chức thực hiện thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản và thăm dò nâng cấp trữ lượng; quản lý trữ lượng và xác nhận trữ lượng huy động vào dự án khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết những công việc liên quan đến đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia;

g) Thực hiện việc đăng ký hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; tổng hợp kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, tình hình hoạt động khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất và khoáng sản; công bố, xuất bản các tài liệu, thông tin điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; quản lý thông tin, mẫu vật địa chất, khoáng sản;

h) Thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền; xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

i) Cấp, gia hạn, thu hồi, chấp thuận trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản; cho phép chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; chấp thuận trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định của pháp luật;

k) Kiểm tra việc tuân thủ nội dung Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; kiểm soát hoạt động khoáng sản, hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản trên phạm vi cả nước; theo dõi việc tuân thủ chính sách phát triển bền vững đối với điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản, chính sách bảo vệ quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác; kiểm tra, giám sát trong quá trình thi công đối với các đề án thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng; kiểm tra công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở các địa phương;

l) Làm đầu mối quốc gia tham gia Ủy ban Điều phối các Chương trình khoa học Địa chất khu vực Đông và Đông Nam Á (CCOP); Ủy ban Quốc gia Việt Nam

về Chương trình Khoa học Địa chất Quốc tế (IGCP); là đầu mối quốc gia hỗ trợ việc điều phối và thực hiện các hoạt động liên quan đến phát triển và quản lý Mạng lưới Công viên Địa chất Toàn cầu của UNESCO.

9. Về môi trường:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên ngành, liên tỉnh, liên vùng, cấp quốc gia về bảo vệ môi trường, an ninh môi trường và các vấn đề môi trường xuyên biên giới sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chỉ tiêu quốc gia về môi trường, hệ thống chỉ tiêu thống kê môi trường theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc lập, thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường; tổ chức lập, thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường cấp quốc gia theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; hướng dẫn kỹ thuật thực hiện đánh giá tác động môi trường chiến lược và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường chuyên ngành; tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược, thẩm định và phê duyệt đề án bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường và xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác kiểm soát nguồn gây ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, làng nghề theo quy định của pháp luật; hướng dẫn bảo vệ môi trường đối với hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; lập danh mục các chế phẩm sinh học sử dụng trong phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải, danh mục các chế phẩm sinh học gây ô nhiễm môi trường bị cấm nhập khẩu, danh mục phế liệu được phép nhập khẩu; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền công tác lập danh mục, xử lý triệt để, xác nhận việc hoàn thành xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách đối với các cơ sở công ích theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quản lý chất thải theo quy định của pháp luật; thẩm định quy hoạch chất thải rắn do Bộ Xây dựng lập; hướng dẫn kỹ thuật, quy trình quản lý trong việc phân loại, lưu giữ, tập kết, trung chuyển, vận chuyển, sơ chế, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý và thu hồi năng lượng từ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại; thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ;

h) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc quản lý chất lượng môi trường nước, đất, không khí, lưu vực sông, biển đảo, khu đô thị, nông thôn, khu dân cư, khu vực công cộng theo quy định của pháp luật;

i) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc điều tra, đánh giá, phân loại, cải tạo và phục hồi môi trường khu vực bị ô nhiễm, cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản; thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật;

k) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường trên phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường quốc gia; xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường quốc gia; quản lý chất lượng, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật; quản lý số liệu quan trắc môi trường, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc môi trường; công bố kết quả quan trắc môi trường quốc gia; hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ kỹ thuật quản lý số liệu quan trắc môi trường;

l) Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và công bố báo cáo hiện trạng môi trường; tổ chức lập, công bố báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo chuyên đề về môi trường quốc gia, công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu về môi trường theo quy định của pháp luật;

m) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện thẩm định, kiểm tra, đánh giá công trình, thiết bị, mô hình và công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường, xử lý chất thải; hướng dẫn, kiểm tra công tác giám định môi trường theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, ứng dụng triển khai tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phát triển công nghệ môi trường; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, mô hình thử nghiệm về sản xuất và tiêu thụ bền vững, thân thiện môi trường;

n) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác đăng ký, xác nhận, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề về môi trường theo quy định của pháp luật;

o) Hướng dẫn bộ, ngành, địa phương về chuyên môn, nhiệm vụ trọng tâm về bảo vệ môi trường; tổng hợp, cân đối nhu cầu kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm của các bộ, ngành, địa phương; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong quá trình xây dựng cơ chế kinh tế, tài chính cho bảo vệ môi trường, tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương hàng năm, 03 năm và 05 năm thuộc lĩnh vực môi trường; theo dõi, giám sát tình hình thực hiện ngân sách thuộc lĩnh vực môi trường tại các bộ, ngành và địa phương;

p) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác xác định thiệt hại đối với môi trường, trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với môi trường, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, bảo hiểm môi trường theo quy định của pháp luật; tổ chức

quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; hướng dẫn tổ chức và hoạt động quỹ bảo vệ môi trường của ngành, lĩnh vực, địa phương; làm cơ quan đầu mối quốc gia của Quỹ môi trường toàn cầu;

q) Chủ trì tổ chức đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước quốc tế và tham gia tổ chức quốc tế về môi trường; huy động các nguồn lực quốc tế, tổ chức điều phối và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về môi trường theo phân công của Chính phủ;

r) Chủ trì và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu và khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam; xử lý, cải tạo và phục hồi các khu vực ô nhiễm tồn lưu khác theo quy định của pháp luật.

10. Về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên ngành, liên tỉnh, liên vùng, quốc gia và liên quốc gia về đa dạng sinh học sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chỉ tiêu quốc gia về đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn hoạt động điều tra cơ bản, kiểm kê, cung cấp, trao đổi và quản lý thông tin về đa dạng sinh học;

d) Lập và tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước; hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thẩm định về sự phù hợp giữa quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của bộ, cơ quan ngang bộ với quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước; hướng dẫn việc lồng ghép đa dạng sinh học trong các quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lãnh thổ;

đ) Tổ chức hội đồng thẩm định liên ngành dự án thành lập khu bảo tồn có diện tích thuộc địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan lập dự án và tổ chức quản lý sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt khu bảo tồn thiên nhiên cấp quốc gia, khu di sản thiên nhiên thế giới theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo, hướng dẫn thành lập và quản lý hành lang đa dạng sinh học, khu bảo tồn thiên nhiên cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý loài ngoại lai xâm hại, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc lưu giữ lâu dài nguồn gen và mẫu vật di truyền của loài được ưu tiên bảo vệ; hướng dẫn việc quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen, sử dụng các lợi ích được chia sẻ từ việc tiếp cận nguồn gen do Nhà nước quản lý, tri thức truyền thống về

nguồn gen; xây dựng, quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn gen, sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền của sinh vật biến đổi gen liên quan đến đa dạng sinh học; lập danh mục sinh vật biến đổi gen được cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học;

h) Lập, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền danh mục, chương trình bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; danh mục loài ngoại lai xâm hại; tổ chức biên soạn Sách Đỏ Việt Nam; hướng dẫn việc bảo tồn đa dạng sinh học tại khu vực tự nhiên chưa đủ điều kiện thành lập khu bảo tồn; hướng dẫn đánh giá khả năng xâm hại của loài ngoại lai đối với môi trường và đa dạng sinh học;

i) Hướng dẫn, xây dựng và thực hiện các chương trình quan trắc, thống kê, quản lý số liệu quan trắc, cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; chỉ đạo xây dựng và thống nhất quản lý số liệu quan trắc, cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; chủ trì lập và công bố báo cáo quốc gia về đa dạng sinh học; hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương điều tra, lập báo cáo về đa dạng sinh học;

k) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

l) Hướng dẫn, kiểm tra việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học;

m) Làm đầu mối quốc gia thực hiện các điều ước quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo, hướng dẫn việc lập hồ sơ đề cử công nhận và quản lý các khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế theo Công ước Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới;

n) Chủ trì tổ chức đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước quốc tế và tham gia tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; huy động các nguồn lực quốc tế, tổ chức điều phối và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo phân công của Chính phủ.

11. Về khí tượng thủy văn:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về khí tượng thủy văn sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; theo dõi hoạt động các trạm khí tượng thủy văn thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn quốc gia, quan trắc định vị sét;

c) Tổ chức bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia;

d) Quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; truyền phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia; phát tin chính thức cảnh báo thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

đ) Quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia;

e) Thẩm định nội dung về khí tượng thủy văn trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng trọng điểm quốc gia và trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

g) Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;

h) Quản lý chất lượng phương tiện đo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;

i) Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động phục vụ khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;

k) Phê duyệt, giám sát thực hiện kế hoạch tác động vào thời tiết theo thẩm quyền;

l) Làm đầu mối quốc gia tham gia Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO), Ủy ban Bão, Tiểu ban Khí tượng vật lý địa cầu ASEAN (ASCMG); làm đầu mối tham gia các diễn đàn quốc tế, thực hiện các điều ước quốc tế về khí tượng thủy văn theo phân công của Chính phủ.

12. Về đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm quốc gia về đo đạc và bản đồ cơ bản, đo đạc và bản đồ chuyên ngành sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hạ tầng dữ liệu không gian địa lý, hệ quy chiếu quốc gia, hệ thống số liệu gốc đo đạc quốc gia, hệ thống điểm đo đạc cơ sở quốc gia, hệ thống trạm định vị vệ tinh quốc gia, hệ thống không ảnh, hệ thống bản đồ địa hình quốc gia, hệ thống bản đồ địa hình đáy biển, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý quốc gia; ban hành danh mục địa danh thể hiện trên các bản đồ;

c) Công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu về đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm thiết bị đo đạc và bản đồ theo chuẩn quốc gia;

đ) Thẩm định về sự cần thiết, phạm vi, giải pháp kỹ thuật công nghệ của nội dung đo đạc, bản đồ trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách trung ương, trừ các dự án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức việc cấp, bổ sung, cấp đổi, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; kiểm tra việc thực hiện nội dung hoạt động đo đạc bản đồ đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép; kiểm tra việc xuất bản, phát hành bản đồ; đình chỉ việc phát hành và chỉ đạo thu hồi các xuất bản phẩm bản đồ trái quy định của pháp luật; cấp, thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) sản phẩm, hàng hóa xuất và nhập khẩu đối với mặt hàng đo đạc và bản đồ;

g) Thành lập, hiện chỉnh, xuất bản và phát hành các sản phẩm bản đồ theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức đo đạc, thành lập, cập nhật bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính phục vụ việc phân định, chia tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính theo quy định của pháp luật; thẩm định việc thể hiện đường địa giới hành chính trên các loại bản đồ trước khi xuất bản;

i) Tổ chức đo đạc, thành lập bản đồ và hồ sơ tài liệu phục vụ việc đàm phán, hoạch định, phân giới, cắm mốc và quản lý đường biên giới quốc gia trên đất liền, trên biển, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam; xây dựng cơ sở dữ liệu biên giới quốc gia; in ấn, phát hành các loại bản đồ, tài liệu liên quan đến đường biên giới quốc gia trên đất liền, các vùng biển, hải đảo, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam;

k) Là cơ quan đầu mối quốc gia, phối hợp thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế và trao đổi trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý; tham gia các tổ chức, diễn đàn quốc tế về đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý theo phân công của Chính phủ.

13. Về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo; các chính sách, pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên biển và hải đảo sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển chung của cả nước, quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ và tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ có phạm vi liên tỉnh, danh mục phân loại hải đảo và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biển xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ quản lý tổng hợp tài nguyên biển và hải đảo theo quy định của pháp luật;

d) Tham gia thẩm định các quy hoạch, đề án thành lập khu bảo tồn biển; tham gia thẩm định các dự án, công trình khai thác, sử dụng tài nguyên biển, hải đảo; có ý kiến đánh giá đối với các đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt các bộ, ngành, địa phương có biển liên quan đến sử dụng quỹ đất lấn biển theo quy định của pháp luật;

đ) Theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác điều tra cơ bản về biển và hải đảo trong phạm vi cả nước; có ý kiến đối với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án điều tra cơ bản về biển và hải đảo của các bộ, ngành và địa phương theo quy định của pháp luật; chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển trọng điểm theo phân công của Chính phủ;

e) Điều tra, thống kê, phân loại, quản lý tài nguyên hải đảo; quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo; quy định chi tiết về hồ sơ tài nguyên hải đảo, hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo;

g) Giao, gia hạn, thu hồi, cho phép trả lại một phần hoặc toàn bộ khu vực biển, sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển theo thẩm quyền; giải quyết các kiến nghị, vướng mắc về sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật; quản lý, hướng dẫn việc giao các khu vực biển để khai thác sử dụng tài nguyên biển;

h) Cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, thu hồi văn bản cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam theo quy định của pháp luật; tham gia thẩm định và theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học biển và đại dương của các bộ, ngành và địa phương theo quy định của pháp luật;

i) Cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi Giấy phép nhận chìm ở biển theo thẩm quyền; giám sát hoạt động nhận chìm và xử lý vi phạm theo quy định;

k) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc thiết lập và bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển;

l) Tổng hợp, đánh giá tiềm năng kinh tế - xã hội liên quan đến biển của Việt Nam; thống kê, phân loại, đánh giá tiềm năng của các vùng biển, hải đảo của Việt Nam; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan đánh giá biến động tài nguyên; tổ chức phân tích, đánh giá, dự báo về các diễn biến, động thái trong nước và quốc tế có liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về biển, hải đảo của Việt Nam;

m) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đầu tư khai thác, sử dụng, quản lý hệ thống quan trắc, giám sát tổng hợp về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; các công trình, phương tiện chuyên dùng phục vụ cảnh báo sự cố môi trường biển, nghiên cứu, khảo sát biển và đại dương thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; chủ trì xây dựng, quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo quốc gia;

n) Tổ chức quan trắc tài nguyên, môi trường biển; điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ các hoạt động trên biển và hải đảo theo thẩm quyền; điều tra, đánh giá sức chịu tải môi trường của các khu vực biển, hải đảo ở vùng rủi ro ô nhiễm cao hoặc rất cao; công bố các khu vực biển, hải đảo không còn khả năng tiếp nhận chất thải; đánh giá tình trạng ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo, lập bản đồ phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển, hải đảo; cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển, hải đảo bị ô nhiễm và suy thoái;

o) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng biển, vùng ven biển và hải đảo; triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá rủi ro, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển;

p) Hướng dẫn và tổ chức tuyên truyền về biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

14. Về biến đổi khí hậu:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

b) Đề xuất và thể chế hóa các cơ chế, chính sách, sáng kiến quốc tế về biến đổi khí hậu đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh phù hợp với điều kiện và bảo đảm lợi ích quốc gia; đề xuất, kiến nghị việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn công nghệ có liên quan tới biến đổi khí hậu của Việt Nam phù hợp với tình hình quốc tế;

c) Tổ chức đánh giá khí hậu quốc gia; xây dựng, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện; hướng dẫn, giám sát đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và xây dựng các giải pháp ứng phó, lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

d) Xây dựng và tổ chức triển khai hệ thống theo dõi, thẩm định, báo cáo (MRV) đối với các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, các nội dung có liên quan đến tổn thất và thiệt hại trong khuôn khổ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

đ) Tổ chức triển khai, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC); tổ chức cập nhật NDC theo yêu cầu của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu; tổ chức xây dựng các báo cáo quốc gia về biến đổi khí hậu và thực hiện kiểm kê quốc gia khí nhà kính định kỳ; đề xuất, kiến nghị các chính sách, biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của Việt Nam phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn;

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện biện pháp quản lý các hoạt động kinh doanh tín chỉ các bon theo quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, cấp chứng thư xác nhận đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch và các cơ chế quốc tế khác về giảm phát thải khí nhà kính của các thành phần kinh tế;

e) Quản lý, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về biến đổi khí hậu; hướng dẫn sử dụng thông tin về biến đổi khí hậu;

g) Chủ trì tổ chức đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước quốc tế và tham gia tổ chức quốc tế về biến đổi khí hậu; huy động các nguồn lực quốc tế, tổ chức điều phối và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền;

h) Xây dựng, tổ chức triển khai, quản lý và giám sát thực hiện Khung Chính sách Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP-RCC); xây dựng tiêu chí ưu tiên, tổ chức rà soát, xác định danh mục dự án ưu tiên về biến đổi khí hậu; có ý kiến về các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến biến đổi khí hậu của các bộ, ngành, địa phương;

i) Làm cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto, Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-dôn, Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các điều ước quốc tế khác có liên quan đến biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn; cơ quan thẩm quyền quốc gia về cơ chế phát triển sạch (CDM); cơ quan chuyên trách quốc gia của Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ khí hậu (CTCN); cơ quan đầu mối quốc gia về các hành động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện quốc gia (NAMA); cơ quan đầu mối quốc gia về Quỹ Thích ứng;

k) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn, xác nhận việc đăng ký nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn;

l) Giúp Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh do các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

15. Về viễn thám:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về viễn thám sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc ứng dụng viễn thám trong quan trắc, giám sát tài nguyên, môi trường, thiên tai, biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, công bố báo cáo quan trắc, giám sát định kỳ và đột xuất về tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu bằng công nghệ viễn thám;

d) Xây dựng, quản lý, khai thác trạm thu viễn thám, hệ thống lưu trữ và xử lý dữ liệu viễn thám, cơ sở dữ liệu viễn thám và mạng lưới truyền dẫn dữ liệu viễn thám; hướng dẫn việc bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật trạm thu ảnh viễn thám;

đ) Tổng hợp nhu cầu thu nhận dữ liệu viễn thám của các bộ, ngành, địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu nhận, xử lý dữ liệu viễn thám theo kế hoạch hàng năm, định kỳ năm năm;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng, cập nhật, quản lý việc thu nhận, cung cấp dữ liệu viễn thám, vận hành cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; tổng hợp và công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia;

g) Thẩm định về nội dung liên quan đến cơ sở hạ tầng viễn thám, thu nhận dữ liệu viễn thám quốc gia, ứng dụng và phát triển công nghệ viễn thám đối với các chương trình, đề án, dự án của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật;

h) Hướng dẫn và kiểm tra hoạt động viễn thám của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

i) Làm cơ quan đầu mối quốc gia tham gia các tổ chức, diễn đàn quốc tế về viễn thám.

16. Tổ chức thực hiện công tác thống kê, kiểm kê, lưu trữ tư liệu, số liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.

17. Chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, triển khai tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ; tổ chức biên tập, xuất bản các ấn phẩm về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

18. Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật; tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; ký kết các thỏa thuận quốc tế nhân danh bộ; tham gia các tổ chức quốc tế theo sự phân công của Chính phủ.

19. Quản lý, tổ chức thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; xây dựng, quản lý, vận hành và bảo đảm an ninh an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; công bố và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

20. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ phù hợp với mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

21. Chỉ đạo việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quyết định và hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công và các cơ chế, chính sách về cung cấp các dịch vụ công, xã hội hóa các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

22. Quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

24. Quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế công chức, số lượng viên chức, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, chế độ tiền lương và các chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc bộ quản lý theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý.

25. Kiểm tra, thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, công dân; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

26. Quản lý tài chính, tài sản được giao và quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được cấp theo quy định của pháp luật.

27. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Hợp tác quốc tế.
2. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
3. Vụ Khoa học và Công nghệ.
4. Vụ Pháp chế.
5. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền.
6. Vụ Tổ chức cán bộ.
7. Thanh tra Bộ.
8. Văn phòng Bộ.
9. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.
10. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.
11. Tổng cục Quản lý đất đai.
12. Tổng cục Môi trường.
13. Tổng cục Khí tượng Thủy văn.
14. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.
15. Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.
16. Cục Biến đổi khí hậu.
17. Cục Quản lý tài nguyên nước.
18. Cục Viễn thám quốc gia.
19. Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường.
20. Báo Tài nguyên và Môi trường.

21. Tạp chí Tài nguyên và Môi trường.

22. Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

23. Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường.

Tại Điều này các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 18 là các đơn vị hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước, các đơn vị quy định từ khoản 19 đến khoản 23 là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Tổng cục Quản lý đất đai, Tổng cục Môi trường, Tổng cục Khí tượng Thủy văn; ban hành danh sách các tổ chức sự nghiệp khác trực thuộc Bộ.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc bộ, không bao gồm các đơn vị quy định tại các khoản 9, 10, 11, 12 và 13 Điều này.

Vụ Kế hoạch - Tài chính có 04 phòng; Vụ Pháp chế có 03 phòng; Vụ Tổ chức cán bộ có 03 phòng; Thanh tra Bộ có 07 phòng; Văn phòng Bộ có 08 phòng.

Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường có 06 phòng và 01 chi cục; Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có 07 phòng và 01 chi cục; Cục Biến đổi khí hậu có 07 phòng; Cục Quản lý tài nguyên nước có 09 phòng và 03 chi cục; Cục Viễn thám quốc gia có 06 phòng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Tổng cục Môi trường, Tổng cục Quản lý đất đai tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo các quy định hiện hành cho đến khi Thủ tướng Chính phủ quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổng cục trực thuộc Bộ.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc